

Số: 144/2022/QĐST - HNGĐ

Hàm Yên, ngày 13 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2022/TLST - HNGĐ, ngày 12/4/2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hứa Thị Nh, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn M, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Hứa Thị Nh và bị đơn anh Hà Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Gia B, sinh ngày 28/7/2008 cho anh Hà Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hứa Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/tháng. Phương thức cấp dưỡng theo tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu Hà Gia B đủ 18 tuổi. Chị Hứa Thị Nh có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và

thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Đối với con chung là cháu Hà Diệu G, sinh ngày 09/02/2002 đã đủ tuổi trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khoản tiền cấp dưỡng kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh Hà Văn M nếu chị Hứa Thị Nh chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về vay nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Hứa Thị Nh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng số tiền án phí chị Hứa Thị Nh phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004725, ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Ghi nhận chị Hứa Thị Nh đã nộp đủ tiền án phí.

Bị đơn anh Hà Văn M không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- UBND xã L (Giấy CN kết hôn số 08, ngày 20/9/2001);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San